

NHỮNG ĐẶC ĐIỂM CHỦ YẾU CỦA KINH TẾ CHÂU PHI NĂM 2005 VÀ TRIỂN VỌNG 2006

*Th.S. Trần Thị Lan Hương**

Cùng với chu kỳ mới của tăng trưởng kinh tế thế giới kể từ năm 2002, kinh tế châu Phi đang có những bước khởi sắc, tốc độ tăng trưởng tương đối cao, đạt 4,6% năm 2003, 5,3% năm 2004 và giảm nhẹ trong năm 2005. Tốc độ tăng trưởng kinh tế của châu Phi trong năm 2005 thấp hơn đôi chút so với năm trước đó, một phần do những nguyên nhân chủ quan, nhưng mặt khác cũng là do kinh tế thế giới năm 2005 đang có những dấu hiệu tăng trưởng chậm lại, đạt 4,3% so với mức 5,1% của năm 2004. Chỉ số này chứng tỏ châu Phi ngày nay đã không hoàn toàn cô lập với thế giới bên ngoài, mà đang hoà nhập dần vào xu hướng toàn cầu hoá.

1. TỔNG QUAN KINH TẾ CHÂU PHI NĂM 2005

- Tăng trưởng kinh tế nhanh nhưng không đều, tập trung chủ yếu ở những nước đã chấm dứt xung đột, chiến tranh và cải cách kinh tế

Theo đánh giá của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), kinh tế châu Phi năm 2005 tăng trưởng ở mức 4,5%, giảm 0,8% so với năm 2004. Còn theo đánh giá của Ngân hàng Phát triển Châu Phi (AfDB), tốc độ tăng trưởng kinh tế trong năm 2005 của châu Phi là 4,7%, một dấu hiệu mang tính tích

cực đối với châu lục này. Mặc dù các đánh giá còn khác nhau, nhưng nhìn chung đều cho rằng trong 5 năm vừa qua, tăng trưởng kinh tế của châu Phi luôn cao hơn khu vực Bắc Mỹ, Mỹ Latinh và châu Âu. Môi trường kinh tế đang được cải thiện và sự dàn xếp các cuộc xung đột ngày càng mang tính hiệu quả là động lực chính khiến kinh tế châu Phi có thêm những dấu hiệu sáng sủa.

Trong khu vực châu Phi, 48 nước châu Phi cận Sahara năm 2005 đạt tốc độ tăng trưởng 4,6%, trong đó các nước có nguồn dầu mỏ phong phú đạt tốc độ tăng 4,7% và các nước phát triển kinh tế không phụ thuộc vào dầu mỏ đạt tốc độ tăng trưởng 4,5%. Điều này cho thấy, giá dầu mỏ thế giới lên cao ở mức đột biến trong năm 2005 không có tác động lớn đối với nền kinh tế các nước châu Phi phụ thuộc vào dầu mỏ bởi nhiều lý do khác nhau (sẽ đề cập ở phần 2). Số lượng nước có tốc độ tăng trưởng trên 5% trong năm 2005 có xu hướng tăng lên so với năm 2004 và số lượng nước có tốc độ tăng trưởng dưới 2% có xu hướng giảm nhẹ. Những nước lớn của châu Phi như Nam Phi và Nigêria có tốc độ tăng trưởng GDP là 5%. Những nước đã chấm dứt xung đột, chiến tranh, đang đi vào ổn định hoá và xây dựng các chính sách phát triển kinh tế mới có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn nhiều: Angola

* Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

14,7%, Cộng hoà Côngô 9,2%, Xu Đãng 8%, Môdambich 7,7%, Ethiôpia 7,3%, Cộng hoà Dân chủ Côngô 6,6% và Xiêra Lêôn 7,5%. Những nước được đánh giá là có các chương trình cải cách kinh tế thành công của châu Phi vẫn giữ nguyên được tốc độ tăng trưởng kinh tế khá như Gana 5,8%, Uganda 5,9% và Tandania 6,9%. Tuy nhiên, tăng trưởng kinh tế của một số nước đang còn chìm đắm trong xung đột, chiến tranh, đảo chính... rất thấp và có xu hướng giảm so với các năm trước, điển hình là Dimbabuê -7,1%, Xâysen -2,8%, Ghinê Xích đạo 0,2%, Lêxôthô 0,8%, Marôc và Côt Đivoa 1%, Xoa Dilen 2%, Cộng hòa Trung Phi 2,2%, Gabông 2,2% (IMF, 2005).

- Lạm phát ổn định và đang được kìm chế

Trong năm 2005, tỷ lệ lạm phát của châu Phi là 8,2%, tuy có tăng nhẹ so với mức 7,8% của năm 2004, nhưng vẫn giảm so với mức 11,3% của giai đoạn 2000-2003 và 28,6% của giai đoạn 1987-1996. Lạm phát ở khu vực châu Phi cận Xahara là 9,9%, cao hơn mức trung bình của toàn khu vực do một số nước châu Phi cận Xahara lâm vào đảo chính và mất mùa. Những nước có tỷ lệ lạm phát hai con số năm 2005 là 14 nước, giảm so với tổng số 16 nước của năm 2004. Tuy nhiên, một số nước vẫn có tỷ lệ lạm phát rất cao và chưa được kìm chế trong vài năm gần đây là Dimbabuê 190,4%, Ghinê 26,3%, Cộng hoà Dân chủ Côngô 23,2%, Dămbia 17%, Camorun 16,3%, Nigiêria 15,9%.

- Nợ nước ngoài có xu hướng ổn định nhưng vẫn ở mức cao và đang hàm chứa nhiều dấu hiệu nguy hiểm

Năm 2005, tổng nợ nước ngoài của châu Phi là 285,8 tỷ USD, giảm nhẹ so với mức

293,2 tỷ USD của năm 2004. Châu Phi cận Xahara chiếm tới 82% tổng nợ nước ngoài của châu Phi trong năm 2005. Điều nguy hiểm của nợ nước ngoài châu Phi trong những năm gần đây là châu Phi phụ thuộc phần lớn vào nợ dài hạn và nợ nước ngoài từ các tổ chức đa phương quốc tế như IMF, Ngân hàng Thế giới (WB), AfDB (70% khoản nợ của châu Phi là từ WB, phần còn lại là của IMF và AfDB). Năm 2005, nợ nước ngoài dài hạn của châu Phi chiếm 94% tổng nợ nước ngoài và nợ từ các tổ chức đa phương chính thức chiếm 74,5%, trong khi ở các nước đang phát triển châu Á tỷ lệ này tương ứng là 77,8% và 40,6%. Mặc dù các tổ chức quốc tế đã có nhiều kế hoạch giảm nợ, xoá nợ cho nhiều nước châu Phi, nhưng khu vực này vẫn chìm đắm trong nợ nần. Vào cuối năm 2005, IMF đã chấp nhận kế hoạch xoá khoản nợ 4,8 tỷ USD cho 20 nước nghèo nhất thế giới, WB cũng công bố kế hoạch xoá nợ 38 tỷ USD cho các nước nghèo, phần lớn là thuộc châu Phi. Đây là một phần trong sáng kiến xoá nợ đa phương mà Nhóm G-8 đưa ra vào tháng 7 năm 2004 với mục tiêu xoá 55 tỷ USD tiền nợ cho các nước nghèo nhất thế giới. Các nước châu Phi nằm trong danh sách được xoá nợ trong năm 2005 gồm: Bênanh, Bôlivia, Buôckina Phaxô, Ethiôpia, Gana, Mali, Nigiê, Ruanda, Tandania. Các nước này đủ tiêu chuẩn được xoá nợ do đã tiến hành cải cách kinh tế và thực hiện tốt các biện pháp chống tham nhũng.

- Hoạt động thương mại và đầu tư gặp nhiều khó khăn

Năm 2005, châu Phi vẫn bị đánh giá là tụt hậu và dễ tổn thương hơn so với các châu lục khác về buôn bán và đầu tư trực tiếp nước ngoài. Do các cuộc đàm phán

thương mại đa phương trong năm 2005 gặp nhiều khó khăn, Vòng đàm phán Đôha của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) chỉ đạt được một số kết quả khá khiêm tốn vào cuối năm 2005, sự bảo hộ mạnh mẽ của các nước giàu đã có những tác động tiêu cực đối với hoạt động xuất khẩu của châu Phi trong năm, đặc biệt đối với việc xuất khẩu nông sản như bông, chuối, hàng dệt may... Mặc dù Mỹ tiếp tục ký kết các hiệp định thương mại để tiếp cận sâu hơn vào thị trường châu Phi, đặc biệt là đang theo đuổi hiệp định thương mại tự do với 5 nước thuộc Liên minh Hải quan Nam Phi (SACU) nhằm đảm bảo sự tiếp cận ưu đãi cho các công ty Mỹ trên thị trường châu Phi và mở rộng Đạo luật về Cơ hội và Phát triển dành cho châu Phi (AGOA) cho 37 nước châu Phi trong năm 2005, nhưng xuất khẩu hàng dệt may, bông sợi của châu Phi trong năm tiếp tục giảm. Trong 4 tháng đầu năm 2005, kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may của châu Phi sang Mỹ chỉ đạt 482 triệu USD, giảm 5,1% so với cùng kỳ năm trước, trong khi xuất khẩu hàng dệt may của Trung Quốc sang Mỹ cùng thời kỳ tăng 36,7%, Ấn Độ tăng 20,5%. Tuy nhiên, giá cả kim loại màu và dầu thô trên thị trường thế giới có xu hướng tăng đột biến trong năm đã đem lại một số dấu hiệu tích cực cho các nhà sản xuất và xuất khẩu vàng, kim cương, bạch kim, dầu thô... của châu Phi, góp phần đưa hoạt động thương mại châu Phi trong năm tránh được sự suy thoái. Năm 2005, xuất khẩu hàng hoá của châu Phi cận Xahara chiếm 38,5% GDP, tăng 3,4% so với năm 2004; nhập khẩu chiếm 36,6% GDP, tăng 1,9% so với năm 2004 và thặng dư cán cân thương mại đạt 6,1% GDP (năm 2004 là 4,9% GDP).

Trong năm 2005, tổng đầu tư mới chỉ chiếm 18,7% GDP của châu Phi cận Xahara, giảm chút ít so với mức 18,8% của năm 2004. Đầu tư nước ngoài vào châu Phi vẫn dừng ở mức trên 15 tỷ USD năm 2005, tăng rất khiêm tốn so với năm 2004. Angola, Nam Phi, Nigieria, Angiêri vẫn là điểm đến của dòng đầu tư nước ngoài trong năm. Năm 2005, Angola đã khai trương nhà máy mài kim cương đầu tiên của nước này với sản lượng chế tác trị giá 240 triệu USD. Nhà máy này có khả năng xử lý khối lượng kim cương trị giá 20 triệu USD mỗi tháng, được xây dựng bằng khoản đầu tư trị giá 10 triệu USD, thu hút 600 công nhân, dự kiến sẽ tăng kim ngạch buôn bán kim cương lên 60%. Đây là một nhà máy liên doanh giữa tập đoàn Lev Leviev (Nam Phi và Namibia) với Hiệp hội kim cương Angola (SODIAM) và một công ty liên doanh của Angola (PROJEM), với tỷ lệ cổ phần SODIAM 48%, Leviev 47% và PROJEM 5%. Tuy nhiên, theo đánh giá của WB, tình trạng quan liêu, tham nhũng đang là thách thức lớn nhất đối với các nước châu Phi trong việc thu hút đầu tư và châu lục này đang bị tụt hậu so với các khu vực khác trong việc tạo lập môi trường kinh doanh thân thiện. Trong khi nguồn tài nguyên ngày càng nghèo đi do bị khai thác, sự chậm chạp trong đẩy mạnh cải cách, nâng cao năng lực điều hành, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, khuyến khích doanh nghiệp vừa và nhỏ phát triển, tăng cường đào tạo lao động tại các nước như Madagaxca, Xiêra Lêôn, Môdămbich..., cùng với chính sách thuế bất hợp lý đang làm trở ngại môi trường đầu tư. Theo ước tính, cứ 3 nước châu Phi có những cải cách về môi trường kinh doanh, thì có 1 nước

đưa ra những quy định khắt khe hơn đối với các nhà đầu tư. Nam Phi được WB đánh giá là đứng thứ 28/155 nước trên thế giới có môi trường kinh doanh thân thiện.

2. NHỮNG YẾU TỐ TÁC ĐỘNG CHÍNH

Tình hình kinh tế năm 2005 chứng tỏ đã có sự tăng trưởng vượt bậc của một số nước châu Phi so với nhiều năm trước đây. Tuy nhiên, bức tranh đa màu của kinh tế châu Phi cho thấy tăng trưởng kinh tế ở khu vực này còn tiềm ẩn nhiều vấn đề cần giải quyết. Có thể chỉ ra một số nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tăng trưởng của châu Phi năm 2005 như sau:

- Cải cách và điều chỉnh kinh tế

Cải cách trong năm 2005 được WB đánh giá cao tại một số nước châu Phi. Mở cửa thương mại, đầu tư giáo dục, cải cách luật pháp, xây dựng cơ sở hạ tầng... đang đóng vai trò rất quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế ở châu Phi. Tại Nam Phi, cải cách kinh tế đã đưa lại các chỉ số kinh tế rất khả quan trong năm. Các nguồn vốn nước ngoài liên tục đổ về, chỉ số lạm phát thấp ở mức 4% và thâm hụt tài chính dưới mức 3%. Tăng trưởng của Nam Phi trong năm 2005 cao là nhờ nhu cầu tiêu dùng nội địa tăng mạnh và lãi suất thấp. Dự kiến đến năm 2010, Nam Phi sẽ đẩy nhanh mức tăng trưởng kinh tế lên 6%/năm. Chính phủ và các tổ chức của nhà nước năm 2005 đã đưa ra chương trình đầu tư cơ bản lớn, đầu tư ít nhất 165 tỷ Rand (24,63 tỷ USD) vào nâng cấp và xây dựng các cơ sở hạ tầng mới, từ nhà máy điện và đường sắt, đến cảng. Còn tại Nigêria, các chương trình cải cách và tự do hoá kinh tế được thúc đẩy mạnh mẽ từ cuối năm 2003 trong nhiệm kỳ II của Tổng thống Obasanjo nhằm ổn định kinh

tế vĩ mô, giảm tính tổn thương của nền kinh tế phụ thuộc vào dầu khí. Mối quan hệ tay ba giữa liên bang, bang và địa phương đã được thiết lập nhằm quản lý chi tiêu ngân sách, hạn chế những thất thoát từ thu nhập dầu mỏ. Chiến lược Phát triển và Cải thiện Kinh tế Quốc gia (NEEDS) được thực hiện từ đầu năm 2004 đang đem lại những tiến bộ trong cải cách cơ cấu kinh tế, giảm bất ổn định kinh tế vĩ mô. Tuy nhiên, dù được hưởng lợi từ giá dầu thế giới tăng cao, nhưng tăng trưởng kinh tế của Nigêria vẫn đạt mức trung bình của khu vực châu Phi do tình trạng tham nhũng tràn lan, lợi ích kinh tế chủ yếu tập trung trong giới quan chức và doanh nghiệp.

- Ổn định chính trị và thực hiện dân chủ hoá

Trong năm 2005, các cuộc xung đột mới ở châu Phi không có dấu hiệu xuất hiện. Những tin tức khả quan gần đây trong việc giải quyết hòa bình Bắc - Nam Xu Đãng đã mở đầu cho việc kết thúc cuộc chiến lâu dài nhất ở châu Phi, mang lại hy vọng cho nền dân chủ, ổn định chính trị và phát triển kinh tế cho đất nước này. Thậm chí, trong khi cuộc xung đột ở Đaphuơ còn chưa có hồi kết mặc dù Liên hợp quốc (LHQ), Liên minh Châu Phi (AU) đang nỗ lực giải quyết vấn đề này vào năm 2005, nhưng điều đó vẫn tạo ra những bước tiến mới trong việc thành lập liên minh chính phủ mới ở Xu Đãng.

Nền dân chủ đang từng bước được hình thành ở nhiều nước châu Phi. Ở Dimbabuê, cuộc bầu cử tháng 3 năm 2005 đã thu hút sự quan tâm của cộng đồng quốc tế và châu lục do có sự tham gia tranh cử của đảng đối lập Phong trào vì sự

thay đổi dân chủ (MDC). Cuộc bầu cử này là một sự thử nghiệm thực tế cho tương lai chính trị ở Dimbabuê nói riêng và cho các nhà lãnh đạo châu Phi nói chung với mong muốn thiết lập nền dân chủ trong châu lục. Còn ở Buôckina Phaxô, bầu cử vào cuối năm 2005 nhằm xây dựng hiến pháp mới cho đất nước này. Ở Tây Phi, hai cuộc bầu cử tại Côt Đivoa và Libêria được coi là rất quan trọng trong việc ổn định chính trị và phát triển kinh tế của tiểu khu vực trong năm 2005. Tại Đông Phi, cuộc bầu cử ở Xômalia đã xóa sạch cảnh tha hương ở Kênia và thủ đô Xômalì, xóa bỏ những thể chế cũ kỹ và thiết lập thể chế chính trị mới, được thế giới đánh giá là năm hy vọng của Xômalì. Tại Cộng hòa Dân chủ Côngô, cuộc bầu cử vào tháng 6/2005 đã xóa đi chế độ cũ hình thành từ sau ngày độc lập năm 1960, ngăn chặn được chiến tranh, chết chóc của đất nước luôn chìm đắm trong xung đột những năm trước đây. Theo báo cáo tháng 12 năm 2004 của Ủy ban Cứu nguy Quốc tế (IRC), trong 6 năm qua đã có khoảng 3,8 triệu người chết ở Côngô do xung đột, hầu hết là do đói nghèo và dịch bệnh. Tại Bênanh, các quan chức chính trị đã dần dần xác lập được vai trò của mình trong việc điều hành đất nước để từ đó nỗ lực xây dựng thể chế mới. Chế độ luân phiên bầu cử được áp dụng và việc có vị tổng thống cầm quyền hàng thập kỷ đã chấm dứt. Tổng thống đương nhiệm Mattheu Kerekou không tham gia tranh cử trong cuộc bầu cử vào năm sau vì đã quá tuổi. Ông này đang cố gắng phát động một tinh thần dân chủ trong bầu cử ở Bênanh.

Thực tế trên cho thấy, bức tranh dân chủ ở châu Phi trong năm 2005 không phải hoàn toàn màu xám. Hoạt động của lực lượng đối lập và sức ép của cộng đồng

quốc tế đã phần nào mang lại bầu không khí chính trị mới ở một số quốc gia. Hội nghị quốc tế về tiến trình dân chủ hoá ở châu Phi đã diễn ra trong ngày 29/9 đến 1/10 tại Cotonou (Bênanh) với sự tham gia của 250 chính khách, các nhân vật nổi tiếng, các nhà nghiên cứu về châu Phi, các nhà hoạt động xã hội, đại diện các tổ chức phi chính phủ... Đây là hội nghị lần đầu tiên do 2 thể chế chính trị lớn châu Phi là Liên minh Châu Phi (AU) và Cơ quan quốc tế Cộng đồng Pháp ngữ (OIF) cùng phối hợp tổ chức. Hội nghị được xem là cơ hội cần thiết để cùng đánh giá lại những thành công và thất bại của những nỗ lực thúc đẩy dân chủ hoá ở châu Phi suốt 15 năm qua.

Mặc dù có những tiến triển về ổn định chính trị và cải cách dân chủ ở nhiều nước, nhưng châu Phi vẫn chưa phải là khu vực đã kết thúc chiến tranh, xung đột. Nguyên nhân chính là tình trạng vô chính phủ tràn lan, sự yếu kém của các thể chế chính trị và sự thờ ơ của cộng đồng quốc tế. Xung đột vẫn dai dẳng ở Bờ Biển Ngà và vùng Hồ Lớn, gây trở ngại đối với các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của một số nước châu Phi.

- Hội nhập kinh tế toàn cầu chậm chạp

Kinh tế châu Phi trong năm 2005 chịu bất lợi rất lớn do những biến động thương mại toàn cầu. Hàng dệt may, bông, dầu mỏ, vàng, kim cương... đang là những mặt hàng xuất khẩu chính của châu Phi hiện nay. Hiệp định đa sợi chấm dứt vào ngày 1/1/2005 nhằm xóa bỏ hạn ngạch dệt may trên toàn thế giới đã tác động nghiêm trọng đến ít nhất 5 nước châu Phi xuất khẩu hàng dệt may lớn nhưng không thể cạnh tranh được với hàng dệt may của các cường quốc dệt may trên thế giới. Sản phẩm dệt may của Trung Quốc và Ấn Độ

đang lấn át thị trường nhiều nước. Mặc dù được hưởng những ưu đãi xuất khẩu vào thị trường Mỹ và EU, nhưng công nghiệp dệt may của châu Phi vẫn bị thiệt hại nặng nề nhất từ việc hủy bỏ hạn ngạch này. Xuất khẩu hàng dệt may châu lục đen vào thị trường Mỹ và châu Âu đều giảm mạnh. Trong 2 năm qua, châu Phi đã bị mất đi 250.000 việc làm trong ngành dệt may, nhất là tại các nước Nam Phi, Lêxôthô, Xoa Dilen, Nigiêria, Gana, Dămbia, Madagaxca, Tandania, Malaui, Namibia và Kênia... Tại Dămbia, ngành dệt may suy giảm nghiêm trọng từ 34 xí nghiệp còn 10 xí nghiệp dệt may, với số công nhân từ 25.000 người giảm còn 2.300 người. Ngoài nguyên nhân do hàng dệt may Trung Quốc và Ấn Độ tràn vào, đại biểu các nước châu Phi tham dự Hội nghị Liên hiệp dệt may toàn châu Phi trong năm 2005 tại Nam Phi cũng thừa nhận: cơ sở hạ tầng lạc hậu, xuống cấp, công nghệ không cao, người lao động không được đào tạo tay nghề là nguyên nhân khiến ngành dệt may châu Phi trong năm 2005 rơi vào trì trệ.

Tại vòng đàm phán Đôha tổ chức tại Hồng Kông tháng 12 năm 2005, những thỏa thuận về tự do hóa thương mại hoàn toàn mới chỉ đạt được một số kết quả khá khiêm tốn. Trong số những thỏa thuận đạt được của Vòng Đôha tại Hồng Kông liên quan tới các nước đang phát triển nói chung và các nước châu Phi nói riêng, có vấn đề xóa bỏ trợ giá nông nghiệp. 149 nước thành viên WTO cuối cùng đã thỏa thuận thời hạn chấm dứt trợ giá nông nghiệp là năm 2013, chậm hơn 3 năm so với những gì các nước đang phát triển yêu cầu. Các nước phát triển cũng đã chấp nhận không đánh thuế và áp dụng hạn ngạch xuất khẩu đối với ít nhất 97% các loại hàng hoá xuất khẩu đến từ các nước

nghèo nhất trên thế giới (LDCs) bắt đầu vào năm 2008. Như vậy, các chuyên gia của WB cho rằng, nếu WTO thành công trong việc xóa bỏ các rào cản thương mại, các nước nghèo ở châu Phi sẽ được hưởng lợi nhiều nhất. Việc xóa bỏ thuế và các khoản hỗ trợ trong nước sẽ làm lợi cho các nền kinh tế 300 tỷ USD vào năm 2015, trong đó 2/3 lợi nhuận thu được là từ ngành nông nghiệp. Tuy nhiên, thời gian để các nước châu Phi hưởng lợi từ vòng đàm phán này còn khá xa. Hiện nay, trợ cấp của Mỹ cho các nông dân trồng bông của đất nước họ lên tới 3,2 tỷ USD/năm cùng khoản tín dụng xuất khẩu có được từ hàng hóa bằng nhiều chất liệu trong đó có bông sợi vào khoảng 1,6 tỷ USD. Hàng bông vải của Mỹ được bán trên thị trường thế giới với giá chỉ bằng 53% chi phí sản xuất. Mỗi người trồng bông quy mô nhỏ ở Tây Phi chỉ kiếm được chưa đầy 400 USD/năm. Hơn hai triệu nông dân trồng bông ở Mali gần đây đang phải chịu áp lực chấp nhận giá giảm khoảng 25% và rất nhiều người trong số họ đã không thể trang trải được chi phí trồng trọt. Thêm vào đó, trong năm 2005 giá bông tiếp tục xuống thấp trên thế giới đã làm giảm nghiêm trọng thu nhập xuất khẩu của nhiều nước châu Phi, đặc biệt là ở những nước có tới 1/3 dân số sống nhờ vào xuất khẩu bông như Bênanh, Tôgô, Mali, Buôckina Phaxô.

Kinh tế nhiều nước châu Phi dường như ít bị ảnh hưởng bởi sự lên xuống của giá cả thế giới, chủ yếu do sự quản lý kinh tế kém hiệu quả của các chính phủ, ngay cả ở hai quốc gia lớn nhất trong khu vực là Nam Phi và Nigiêria. Giá dầu trên thế giới đột ngột tăng lên mức kỷ lục từ trước tới nay ở mức 70,85 USD/thùng trong

phiên giao dịch ngày 30/8 sau khi cơn bão Katrina tàn phá khu vực bờ biển nước Mỹ. Sau đó giá dầu đã giảm dần và vào cuối năm 2005 giá giao dịch ở mức khoảng 60 USD/thùng, cao nhất trong vòng 20 năm qua, vượt 58% so với cơn sốt dầu năm 2004. Cơn sốc năng lượng đã đặt vào tay các nước xuất khẩu dầu những khoản tiền khổng lồ. Tại Nigêria, giá dầu cao đã khiến thặng dư ngân sách tăng lên 2,3 điểm phần trăm, đạt 10% GDP trong năm 2005. Tuy nhiên, đất nước này tiếp tục phát triển với những chỉ số đáng lo ngại như tăng trưởng kinh tế vẫn thấp, trên 60% dân số vẫn sống ở mức nghèo khổ, cơ sở hạ tầng vẫn lạc hậu vào bậc nhất thế giới và tăng trưởng kinh tế trong năm vẫn chủ yếu dựa vào lĩnh vực phi dầu mỏ như nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ. Tại Camerun, Côngô... những lợi ích to lớn từ giá dầu mỏ tăng cao chủ yếu nằm trong tay giới cầm quyền, tạo nên chỉ tiêu tiêu dùng tăng cao trong năm 2005 và không kích thích đầu tư sản xuất kinh tế.

Đồng thời với giá dầu tăng cao, giá vàng thế giới đã lên tới mức 516,93 USD/ounce vào tháng 12, mức cao kỷ lục trong vòng 25 năm qua. Hội đồng Vàng Thế giới cho biết nhu cầu vàng thế giới trong quý 3 năm nay dự kiến lên tới 838 tấn, tăng 7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi đó, Nam Phi - nước sản xuất và xuất khẩu vàng hàng đầu thế giới - sản lượng vàng giảm 12,8% xuống còn 73,8 tấn trong quý 1/2005.

- Đói nghèo, bệnh tật đang ảnh hưởng lớn tới phát triển kinh tế

Hiện nay, có khoảng 200 triệu người châu Phi đang sống trong nghèo đói. Số người nhiễm HIV/AIDS ở châu lục này chiếm hơn 90% tổng số người nhiễm

HIV/AIDS trên thế giới. Tỷ lệ người mắc bệnh sốt rét và lao phổi ở châu lục này cao nhất thế giới. Trong khi đó, thu nhập bình quân đầu người của châu Phi năm 2004 chỉ tăng 3,4%, năm 2005 giảm còn 2,6%. Năm 2005, có tới 11 nước châu Phi đạt mức tăng trưởng GDP đầu người từ âm 7,1% (Dimbabuê) đến 0,2% (Cộng hòa Trung Phi, Malaui). Năm 2005, những nước có thu nhập bình quân đầu người ở dưới mức 1 USD/ngày còn rất lớn (23 nước), trong đó có những nước thu nhập bình quân đầu người cực thấp trong năm 2005 gồm Cộng hòa Dân chủ Côngô (87 USD), Burundi (110 USD), Ethiôpia (112 USD), Malaui (150 USD), Nigê (175 USD). So với mức thu nhập bình quân đầu người trong năm 2005 của toàn khu vực châu Phi cận Sahara (568 USD) và so với một số nước châu Phi có thu nhập cao (Xâysen 6543 USD, Ghinê Xích đạo 6484, Bôtsoana 4260 USD, Môritani 4489 USD, Nam Phi 3355 USD...), thì những chỉ số thu nhập đầu người của các nước cực nghèo như trên là đáng báo động.

Thu nhập đầu người thấp và có xu hướng giảm ở nhiều nước đang gây nên cảnh thiếu đói nghiêm trọng. LHQ cảnh báo, hơn 10 triệu người dân ở miền Nam châu Phi đang đối mặt với nguy cơ thiếu lương thực do ảnh hưởng của khí hậu và việc gieo trồng muộn làm giảm đáng kể sản lượng nông nghiệp. Mùa màng thất thu trong năm 2004 - 2005 là nguyên nhân gây ra nạn đói ở Burundi, Sat, Malaui, Mali, Môđambich, Nigê, Xoa Dilen. Thời tiết khô hạn cùng với đại dịch HIV/AIDS đã dẫn tới sự đình trệ trong sản xuất nông nghiệp ở Lêxôthô, Dimbabuê. Tổ chức Lương thực Thế giới ước tính, có tới 20 nước châu Phi cận Sahara phải cần đến viện trợ lương thực khẩn cấp trong

năm 2005. Ngay tại nước đang được hưởng lợi từ giá dầu tăng như Nigêria, nạn đói đang đe dọa 3,6 triệu người dân, trong đó có 800.000 trẻ em. Đến nay, LHQ mới nhận được 1/3 trong số tiền 30 triệu USD kêu gọi chiến dịch quyên góp hỗ trợ cho Nigêria do LHQ phát động vào cuối năm 2004. Chương trình lương thực thế giới (WFP) chỉ huy động được 40% trong số 16 triệu USD kêu gọi ủng hộ Nigêria.

Trong năm 2005 có một số sự kiện quốc tế liên quan đến kế hoạch giảm nghèo cho châu Phi. Hội nghị thượng đỉnh G-8 tại Xcôtlen tổ chức vào tháng 6 và Hội nghị thượng đỉnh đặc biệt của LHQ vào tháng 9 đã xem xét đến những tiến bộ của việc thực hiện Các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (MDGs) của châu Phi. LHQ ước tính các nước miền Nam châu Phi sẽ phải nhập khẩu khoảng 2,8 triệu tấn lương thực và kêu gọi cộng đồng quốc tế viện trợ 730.000 tấn lương thực khẩn cấp cho những người dân bị thiếu đói nhất ở khu vực này. Tổ chức này cũng kêu gọi cộng đồng quốc tế tăng cường viện trợ khẩn cấp 266 triệu USD, tương đương gần nửa triệu tấn lương thực, cho các nước miền Nam châu Phi. LHQ cho rằng, các nước giàu cần tăng cường thực hiện những cam kết hỗ trợ các nước châu Phi xây dựng môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế và xã hội thông qua hỗ trợ công nghệ và tài chính cũng như các sáng kiến của khu vực, như Đối tác mới vì sự phát triển của châu Phi (NEPAD), MDGs....

- Khí hậu khắc nghiệt gây thiệt hại cho sản xuất nông nghiệp

Năm 2005 tại Bắc Phi, người nông dân phải đương đầu với những đợt rét và tuyết rơi bất thường hồi đầu năm, tiếp theo đó là nhiều đợt nắng nóng kéo dài trong

nhiều tháng dẫn tới khô hạn. Sản lượng lương thực của Maroc năm 2005 chỉ đạt 3,6 triệu tấn, giảm hơn một nửa so với mức 8 triệu tấn của năm 2004. Tại Angiêri năm 2005 cũng chỉ thu hoạch được 2,5 triệu tấn lương thực, giảm so với 4 triệu tấn của năm 2004. Tại các nước châu Phi cận Xahara, thời tiết nắng nóng cũng đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất nông nghiệp ở Burundi, Sat, Malauy, Mali, Môdambich, Nigê và Xoa Dilen.

Các nhà khoa học lo ngại rằng sự nóng lên của trái đất đang ảnh hưởng nghiêm trọng nhất đến châu Phi. Hầu hết người dân châu Phi ngày nay đều sống bằng nông nghiệp, vì vậy hạn hán tác động nghiêm trọng đến lực lượng lao động ở các nước. Ngoài ra, tình trạng nghèo khổ của châu lục này cũng đang làm giảm khả năng của người dân trong việc đối phó với thiên tai. LHQ dự báo đến năm 2100, trái đất sẽ nóng lên từ 1,4^oc đến 5,8^oc, tình trạng xa mạc hóa sẽ có nguy cơ đẩy hàng triệu người dân châu Phi phải di chuyển chỗ ở. Tại các khu vực hồ Victoria giáp Kênia, Uganda và Tandania đã xuất hiện những vết nứt lỗ lớn ở các vùng đất xói mòn. Sự nóng lên của trái đất đang là nguyên nhân xung đột ở miền Trung Nigêria do những người dân chăn nuôi gia súc và nông dân tranh giành các vùng đất đang bị xa mạc hóa. Những khu vực ít đảm bảo nhất về sản xuất lương thực như miền Nam Xahara đang bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi sự nóng lên của trái đất.

3. TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN TRONG NĂM 2006

Theo đánh giá của IMF, kinh tế châu Phi trong năm 2006 sẽ tăng trưởng ở mức 5,9%, cao hơn rất nhiều so với mức năm 2005, và châu Phi sẽ tiếp tục trở thành

khu vực tăng trưởng nhanh thứ hai trong nhóm nước đang phát triển, sau châu Á. Còn theo WB, năm 2006 có lẽ sẽ không xảy ra các cuộc xung đột nào mới ở châu Phi. Libêria, Côt Đivoa, Buôckina Phaxô, Cộng hòa Dân chủ Côngô, Xômalia sẽ tiếp tục thực hiện chế độ chính trị dân chủ theo các nước châu Phi đi trước. Những đánh giá khả quan về kinh tế châu Phi trong năm 2006 được dựa trên các cơ sở khoa học sau:

Thứ nhất, làn sóng cải cách kinh tế và ổn định chính trị sẽ tiếp tục lan rộng ở nhiều nước châu Phi, bởi nhiều nước trong châu lục này đã nhận thức được rằng chỉ có chấm dứt xung đột, chiến tranh, cải cách và mở cửa nền kinh tế mới là giải pháp tốt nhất để châu Phi thoát khỏi đói nghèo và lạc hậu.

Thứ hai, thế giới sẽ tiếp tục giúp đỡ châu Phi phát triển và cùng hội nhập. Những kết quả sắp tới của Vòng Đôha vào cuối năm 2006 sẽ đem lại những lợi ích rất lớn cho các nước châu Phi. Việc xoá bỏ hoàn toàn thuế quan, trợ cấp và các chương trình hỗ trợ nội địa sẽ làm tăng thu nhập toàn cầu lên 287 tỷ USD mỗi năm vào năm 2015 và số người sống dưới mức 1 USD/ngày trên toàn thế giới sẽ giảm 32 triệu người, tức là 5%. Các tổ chức quốc tế như WB, IMF, LHQ sẽ tiếp tục các chương trình xoá nợ và trợ giúp châu Phi phát triển cơ sở hạ tầng kinh tế và xã hội. Để thực hiện tốt MDGs, LHQ đã kêu gọi các nước phát triển trợ giúp 135 tỷ USD trong năm 2006, sau đó sẽ tăng lên khoảng 195 tỷ USD vào năm 2015.

Thứ ba, sau những biến động về giá cả trên thị trường thế giới, châu Phi sẽ tự nhận thức được vai trò và vị thế của mình trên thị trường thế giới, từ đó tìm được con

đường phát triển kinh tế của riêng mình. Tại Đại hội Dầu mỏ Thế giới (WPC) lần thứ 18 tổ chức tại Nam Phi trong tháng 9, các nhà lãnh đạo đã thảo luận đến vai trò và sự phát triển của ngành dầu mỏ của châu Phi, nơi chiếm khoảng 8% sản lượng dầu mỏ và khí đốt của thế giới. Trong tình hình giá dầu tăng như hiện nay, châu Phi đang thể hiện vai trò quan trọng của mình trong việc đáp ứng nhu cầu năng lượng của thế giới. Với các mỏ dầu mới phát hiện tại Sat, Camơrun, Gabông cũng như trữ lượng khổng lồ tại Nigiêria, châu Phi sẽ trở thành nguồn cung cấp dầu mỏ lớn trên thế giới. Hiện nay, 85% sản lượng dầu của châu Phi được khai thác tại Angiêri, Ai Cập, Nigiêria, Ghinê Xích đạo, Xao Tômê và Prinxi-pê. Ngành công nghiệp dầu mỏ của châu Phi đang đạt tốc độ tăng trưởng nhanh nhất thế giới, mở ra nhiều tiềm năng cho châu lục này. Châu Phi đang nằm trong chiến lược của Mỹ, nước muốn giảm sự lệ thuộc của mình vào nguồn dầu mỏ Trung Đông. Dự kiến vào năm 2015 châu Phi sẽ đáp ứng 25% nhu cầu nhập khẩu dầu mỏ của Mỹ.

Tài liệu tham khảo

1. IMF, *World Economic Outlook*, 9/2005
2. *The Economist*, các số tháng 7-12/2005
3. IMF, *Regional Economic Outlook, Sub Saharan Africa*, 10/2005
4. TTXVN, *Tin kinh tế hàng ngày, tin kinh tế quốc tế*, 1-12/2005
5. Thời báo kinh tế Việt Nam, Báo đầu tư, tháng 10-12/2005
6. Các trang web: www.worldbank.org/, www.afdb.org/